**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**THỊ XÃ BẾN CÁT**
**TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 07-4-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đậu Thị Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/TLST-HS ngày 15/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 24/3/2023 đối với bị cáo:

H, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2001, tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã p, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Hồng Chung, sinh năm 1983 và bà Lâu Thị Kiến, sinh năm 1969; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/3/2018, Hbị Công an xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 375.000 đồng đối với hành vi đánh nhau, bị cáo chưa chấp hành; nhân thân: Ngày 27/02/2020, bị Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Bản án số 31/2020/HS-ST; hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Tống Lê Chân – Cục C10 – Bộ Công an. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, do có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

***- Bị hại:*** Anh Nguyễn L, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu – vắng mặt.

***- Người làm chứng:*** Anh K, sinh năm 2002.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hlà đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và tạm trú tại phòng trọ số 12, nhà trọ 777 thuộc ấp Lồ Ô, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Khoảng 22 giờ ngày 08/7/2018, sau khi đi chơi về, Hđến phòng trọ số 49, nhà trọ 777 của Phạm N, sinh năm 1999, hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã p, huyện T, tỉnh Đồng Tháp là phòng anh ruột của Hđang tạm trú để uống rượu cùng bạn bè của Nguyên. Khoảng 01 giờ sáng ngày 09/7/2018, Hđi về phòng trọ số 12 của mình. Khi đi về ngang phòng trọ số 48, nhà trọ 777, Hthấy cửa phòng trọ này đang mở, bên trong có anh Nguyễn L đang nằm ngủ một mình trong phòng, bên cạnh anh L có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F7 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S đang cắm sạc. Lúc này, Hnảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động này của anh L nhưng Hđi về phòng trọ.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 09/07/2018, Hquay lại, lén lút đi vào phòng trọ số 48 lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F7 rồi Hđem đến đưa cho bạn là K, Hnói dối điện thoại của anh trai cho Hải, đưa cho Kiệt để trừ nợ mà Hđã mượn của Kiệt trước đó. Kiệt nghe vậy nên đồng ý, rồi mang điện thoại di động này về nhà cất giữ.

Đến khoảng 02 giờ ngày 09/07/2018, Hquay lại phòng trọ số 48 lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S, rồi mang về phòng trọ số 12 của mình cất giữ để sử dụng. Do không có dây sạc điện thoại nên khoảng 03 giờ cùng ngày, Htiếp tục đi đến phòng trọ số 48 lén lút định rút lấy 01 dây sạc điện thoại thì anh L phát hiện, trình báo sự việc đến Công an xã An Tây.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7.

Theo Kết luận định giá ngày 12/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S trị giá 3.780.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 trị giá 7.590.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 11.370.000 đồng.

Ngày 10/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số: 270/QĐ, trao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 cho anh Nguyễn L. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 64/CT-VKSBC ngày 15/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Hvề tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quyết định bị cáo Hvề tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản

1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị cụ thể như sau:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Htừ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và bản tự khai đề ngày 01/4/2023 bị cáo Htrình bày: Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Tống Lê Chân theo Bản án số 31/2020/HS-ST ngày 27/02/2020 của Toà án nhân dân thị xã Bến Cát. Bị cáo xin được xét xử vắng mặt để an tâm tư tưởng cải tạo, chấp hành án phạt. Ngoài ra, bị cáo đồng ý toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và đồng ý với tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình xét xử tại Tòa án.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo: Xét Đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của bị cáo H: Xét thấy, quá trình điều tra bị cáo đã khai báo rõ ràng, đầy đủ. Tại bản tự khai đề ngày 01/04/2023, bị cáo trình bày và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mô tả. Như vậy, việc bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ lúc khoảng 01 giờ 30 phút đến 02 giờ, ngày 09/7/2018, tại phòng trọ số 48, nhà trọ 777, thuộc ấp Lồ Ô, xã An

Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Hđã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S trị giá 3.780.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 trị giá 7.590.000 đồng của anh Nguyễn L để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 11.370.000 đồng.

Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 64/CT-VKSBC ngày 15/03/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng L chịu trách nhiệm hình sự, nhưng vì tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, đối với bị cáo cần pHcó mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện tất cả 02 lần trộm cắp tài sản của bị hại. Trong đó, 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại đều có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên. Do đó, bị cáo pHchịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.4] Bị cáo Hthực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tâm thần, khả năng nhận thức pháp luật và điều khiển hành vi còn hạn chế nên cần xem xét khi quyết định hình phạt, cần áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[4.5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau và hiện nay chưa chấp hành quyết định xử phạt. Ngoài ra, ngày 27/02/2020, bị cáo bị Toà án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý". Do đó, cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 10/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số: 270/QĐ, trao trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 cho anh Nguyễn L. Anh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Đối với hành vi nhận giữ điện thoại di động hiệu Oppo F7 của K, Kiệt không biết đây là tài sản do Hphạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát không truy cứu trách nhiệm hình sự với Kiệt là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo pHchịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hphạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo H08 (tám) tháng tù.

3. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Tổng hợp hình phạt 08 (tám) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HSST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Buộc bị cáo HpHchấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/10/2019.

4. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo HpHchịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đậu Thị Thảo**